

Bản án số: 225/2024/HSST
Ngày 14 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Kinh** và Ông **Lê Minh Tuấn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Linh Chi** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà **Trần Thuỳ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, đối với:

1. Bị cáo: Ngô Thị Hồng Th3. Sinh năm: 2001. Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKTT: Ấp 7 xã Th, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở: C0305 chung cư I, số 423 M, phường V, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Họ tên cha: Ngô Văn S, Sinh năm: 1977. Họ tên mẹ: Trương Thị Mỹ H, Sinh năm: 1982. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất.

Danh chỉ bản số 361 ngày 19/7/2024 lập tại Công an quận Hoàn Kiếm.

Nhân thân: Không có Tiền án, tiền sự.

Tạm giữ: 13/7/2024. Tạm giam: 22/7/2024.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Bị cáo: Phạm Thị Th4. Sinh năm: 1999. Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKTT: Tổ 0 Ấp T, xã Tr, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở: Phòng 1901 tòa N01B chung cư H2, số 275 Ng, phường Th, quận Th1, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Họ tên cha: Phạm Văn H1, Sinh năm: 1976. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ph, Sinh năm: 1976. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ hai.

Danh chỉ bản số 362 ngày 19/7/2024 lập tại Công an quận Hoàn Kiếm.

Nhân thân: Không có Tiền án, tiền sự.

Tạm giữ: 13/7/2024. Tạm giam: 22/7/2024.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn AĐ. Sinh năm: 1989; ĐKKTT: số 8 C, phường C, quận H,

Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị Th2. Sinh năm: 2003. ĐKHKTT: S, Ph, Y, Tuyên Quang. Nơi ở: P1901, toà No 1B, chung cư H2, số 275 Ng, quận Th1, Hà Nội. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội.

***Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D.** Sinh năm: 1991. ĐKHKTT: Số 13 tổ 16 phường Ph, quận H, Hà Nội. Địa chỉ làm việc: Số 27 Ph1, phường HT, quận H, Hà Nội.

(Chị Th2 có mặt, Anh AĐ, Anh D cùng vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2024, do có nhu cầu mua dâm, Nguyễn AĐ (sinh năm: 1989; ĐKHKTT: số 8 C, phường C, quận H, Hà Nội) sử dụng tài khoản zalo “Hùng Land” giới thiệu tên là Hùng nhắn tin với Ngô Thị Hồng Th3 (giới thiệu tên My) sử dụng tài khoản Zalo tên “Trần Hà My” hẹn gặp tại quán ăn 16E Đ, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. AĐ trao đổi, thỏa thuận với Th3 về việc Th3 sẽ gọi gái bán dâm cho AĐ với giá 6.000.000 đồng. Th3 đồng ý và liên lạc với Phạm Thị Th4 (sử dụng Zalo tên Thư) để tìm gái bán dâm. Th4 đã gửi hình ảnh của Nguyễn Thị Th2 (giới thiệu tên Hương) (Sinh năm: 2003. ĐKHKTT: S, Ph, Y, Tuyên Quang) cho Th3 và thỏa thuận giá bán dâm là 6.000.000 đồng và đề nghị khách mua dâm trả tiền taxi đi lại. Th3 chuyển ảnh của Th2 cho AĐ, AĐ đồng ý nên **Th3 đã gửi số điện thoại của AĐ cho Th4 và Th2**. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Th2 đi taxi đến quán ăn 16E Đ, gặp Th3 và AĐ. Tại đây, AĐ đưa cho Th2 6.300.000 đồng (gồm: 6.000.000 đồng tiền bán dâm, 300.000 đồng tiền taxi), AĐ đưa Th3 500.000 đồng là công môi giới. Sau đó, AĐ và Th2 đi đến khách sạn số 27 Ph1, phường HT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thuê phòng 501 thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, Công an quận Hoàn Kiếm kiểm tra hành chính khách sạn P số 27 Ph1, phường HT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện hành vi mua bán dâm của AĐ và Th2 nên đã đưa về trụ sở để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị Th2: 6.300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, dung lượng 64GB, màu vàng, lắp sim số: 0971690595. Kiểm tra điện thoại thu giữ tin nhắn trao đổi với Phạm Thị Th4, Ngô Thị Hồng Th3 về việc mua bán dâm. (BL: 131).

Tang vật thu giữ của Ngô Thị Hồng Th3: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 bao cao su nhãn hiệu Durex vỏ màu đỏ (chưa sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, sim số: 0984.032.290, điện thoại bị vỡ mặt lưng (đã cũ, đã qua sử dụng). Kiểm tra điện thoại thu giữ tin nhắn với Zalo “Hùng Land”, tin nhắn với zalo “Thư” và tin nhắn với zalo “Quang Phú” về việc môi giới gái bán dâm. (BL: 132).

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị Th2 và Ngô Thị Hồng Th3, khoảng 23h58’ cùng ngày 12/07/2024, Đội Hình sự - Công an quận Hoàn Kiếm phối hợp với phối hợp với Công an phường Th1 Trung, quận Th1, Hà Nội đến địa chỉ phòng 1901 Tòa N01 B Chung cư số 275 Ng, phường Th, quận Th1, Hà Nội triệu tập Phạm Thị Th4. Tại đây, tổ công tác phát hiện Nguyễn AĐ, Phạm Thị Th4, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Vũ Khánh Ch ở trong phòng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma

túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện tại quầy bếp trong phòng có 01 ống hút màu trắng, 01 cốc bằng thủy tinh, 01 thẻ màu cam, các đồ vật trên có dính tinh thể màu trắng, 01 lọ thủy tinh bên trong có chứa thảo mộc khô, 01 túi nilong kích thước 5x10cm chứa thảo mộc khô, 01 ống điều bằng thủy tinh. Tại chỗ, các đối tượng khai nhận đã sử dụng ma túy tại phòng 1901. Nguyễn AĐ khai nhận 01 lọ thủy tinh bên trong có chứa thảo mộc khô là ma túy cần sa, 01 túi nilong kích thước 5x10cm chứa thảo mộc khô là ma túy cần sa, 01 ống điều bằng thủy tinh thu giữ ở trên (được dùng để sử dụng ma túy cần sa) là của AĐ. Ngoài ra, AĐ tự nguyện giao nộp: 01 túi xách màu đen có quai đeo kích thước khoảng 21x15cm, không nhãn hiệu, bên trong có 07 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô; 01 hộp nhựa hình trụ màu đen bên trong chứa thảo mộc khô đều là ma túy cần sa, mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lợi. Phạm Thị Th4 khai nhận 01 ống hút màu trắng, 01 cốc bằng thủy tinh, 01 thẻ màu cam ở trên là của Th4 dùng để sử dụng ma túy, ngoài ra Th4 còn tự nguyện giao nộp: 01 túi nilong bên trong có chứa nhiều viên nén màu ghi, 01 túi nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng, 05 túi nilong có chữ Ferrari màu đỏ bên trong có chứa chất lỏng, 01 túi nilong dính tinh thể màu trắng, Th4 khai là ma túy, mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lợi. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, **Ngô Thị Hồng Th3** khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Sau khi môi giới Th2 đi bán dâm cho AĐ, Th3 được AĐ đưa cho 500.000 đồng. Đối với tài khoản zalo “Quang Phú”, Th3 không biết nhân thân, lai lịch, đối tượng trên nhắn tin rủ Th3 đi bán dâm nhưng do Th3 ốm nên không đi; ngoài ra, trước đây Th3 đã bán dâm cho một số người khác tuy nhiên không biết lai lịch, không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ. (BL: 472-485).

Nguyễn Thị Th4 khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2024, Th4 đang ở nhà tại địa chỉ phòng 1901 N01B Chung cư 275 Ng, phường Th, quận Th1, Hà Nội thì Ngô Thị Hồng Th3 gọi điện cho qua ứng dụng Zalo nhờ Th4 tìm người đi bán dâm. Th3 nhắn cho Th4 số điện thoại 0355617965 của khách mua dâm. Th4 đã gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Nguyễn Thị Th2 thỏa thuận với Th2 đi bán dâm với giá 6.000.000 đồng, trả cho Th4 500.000 đồng công môi giới, Th2 đồng ý. Sau đó, Th4 lập nhóm Zalo gồm có Th4, Th2 và Th3 để nhắn tin trao đổi nội dung về việc mua bán dâm. Th4 nhắn tin vào trong nhóm báo Th2 và Th3 là thu tiền của người mua dâm 6.000.000 đồng và tiền đi taxi của Th2 rồi nhắn số điện thoại của khách mua dâm để Th2 trực tiếp liên hệ. Sau đó, Th2 đi đến khu vực 16E Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội để gặp người mua dâm để bán dâm. Trước đây, Th4 đã 01-02 lần giới thiệu khách mua dâm cho Th2 tuy nhiên Th4 không nhớ thời gian, địa điểm, đối tượng mua dâm nên không đủ căn cứ kết luận Th4 có hành vi môi giới mại dâm nhiều lần. Từ ngày 26/4/2024 đến nay, Th4 ở cùng bạn trai là Nguyễn AĐ tại phòng 1901 N01B, chung cư 275 Ng, quận Th1, Hà Nội. AĐ đã ứng ra 54.000.000 đồng để thuê nhà trong 03 tháng. Ngoài ra, còn có Nguyễn Thị Th2 và Nguyễn Văn L cùng thuê nhà, thỏa thuận Long nộp cho AĐ 7.000.000 đồng/tháng, Th4 nộp AĐ lúc 2.000.000 đồng/tháng, lúc 4.000.000 đồng/tháng, Th2 nộp cho AĐ 3.000.000 đồng/tháng. Th4 với AĐ ở một phòng, L ở một phòng, Th2 ở phòng khách. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, vào cuối tháng 6/2024, Vũ Thanh T (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho Th4 một số loại ma túy gồm: 01 túi nilong đựng ma túy MDMA, 01 túi

nilong đựng ma túy đá, 01 túi nilong đựng ma túy Ketamine, 05 túi màu đỏ có chữ Ferrari, bên trong chứa ma túy “nước vui”. Đến khoảng 9 giờ ngày 11/7/2024, Th4 bỏ ma túy và dụng cụ ra để cùng sử dụng ma túy với AĐ, L. Đến khoảng 8 giờ ngày 12/7/2024, Trần Văn Cường nhắn tin muốn sang nhà Th4 sử dụng ma túy, Th4 đã bảo C góp 1.000.000 đồng để được sử dụng ma túy, C đã chuyển khoản số tiền trên. Tại đây, Th4, C cùng nhau sử dụng ma túy “đá” còn AĐ và L cùng nhau sử dụng cần sa (cần sa là do AĐ chuẩn bị). Đối với số ma túy Th4 tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an, Th4 cất giấu nhằm mục đích sử dụng, nếu ai hỏi mua thì sẽ bán (BL: 377-396).

Nguyễn Thị Th2 khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Th4 và Ngô Thị Hồng Th3 về nội dung vụ án. Th2 và Th4 quen nhau từ năm 2021, đến tháng 04/2024, Th2 nhờ Th4 môi giới mại dâm để kiếm lời. Th2 ở cùng Th4 tại P1901, Tòa No1B, Chung cư H2 số 275 Ng, phường Th, quận Th1, Hà Nội, ngoài ra còn có AĐ (người yêu của Th4), L ở cùng. Ngày 12/7/2024, Th2 được Th4 giới thiệu đi bán dâm cho khách với giá 6.000.000 đồng, Th2 sẽ trả cho Th4 500.000 đồng tiền môi giới mại dâm. Th4 nói với Th2 không phải trả tiền môi giới cho Th3 (tức My) vì Th3 được khách mua dâm trả 500.000 đồng. Trước đây, Th4 đã 01-02 lần giới thiệu khách mua dâm cho Th2 tuy nhiên Th2 không nhớ thời gian, địa điểm, đối tượng mua dâm. (BL: 489-497).

Nguyễn AĐ khai nội dung sự việc như trên. Ngày 09/10/2024, Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn AĐ về hành vi mua dâm, Nguyễn Thị Th2 về hành vi bán dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 25 Nghị định số 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 15/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Môi giới mại dâm quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 19/7/2024, ra Quyết định khởi tố bị can đối với Ngô Thị Hồng Th3 về tội Môi giới mại dâm quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự; Phạm Thị Th4 về tội Môi giới mại dâm quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Nguyễn AĐ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Trần Văn C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 06/9/2024, ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn AĐ và Phạm Thị Th4 về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngày 09/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định tách vụ án hình sự Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự và Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý. (BL: 558).

Tại bản cáo trạng số 230/CT-VKS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đã truy tố Ngô Thị Hồng Th3, Phạm Thị Th4 tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công

nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 của Bộ Luật Hình sự là đúng. Chị Nguyễn Thị Th2 khai khi chị Th2 cùng AĐ vào thuê phòng trong khách sạn P không phải khai báo thông tin cá nhân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Hồng Th3, Phạm Thị Th4 phạm tội Môi giới mại dâm, đề nghị áp dụng theo khoản 1 Điều 328, Điều 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng Th3 với mức án tù 06 đến 09 tháng tù, đề nghị áp dụng theo khoản 1 Điều 328, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Th4 với mức án tù 08 đến 10 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số 0971690595, 0984.032.290 và 02 bao cao su nhãn hiệu Durex vỏ màu đỏ chưa qua sử dụng; Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 6.800.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, dung lượng 64GB, màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đã qua sử dụng. Đề nghị không áp dụng hình phạt phụ. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, các bị cáo được nói lời sau cùng, các bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi Môi giới mại dâm là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh AĐ đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vắng mặt anh AĐ.

[1.3]. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét việc xử phạt vi phạm hành chính khách sạn P đối với lỗi không ghi nhận thông tin của khách thuê phòng khách sạn được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 12/7/2024, Ngô Thị Hồng Th3 và Phạm Thị Th4 đã có hành vi môi giới cho Nguyễn AĐ mua dâm Nguyễn Thị Th2 tại quán ăn 16E Đ, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Khi AĐ và Th2 đang thực hiện hành vi

mua bán dâm tại phòng 501 khách sạn số 27 Ph1, phường HT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Hoàn Kiếm kiểm tra phát hiện. Th3 thu lời 500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh văn minh trong sinh hoạt chung của xã hội, là tác nhân làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm vì vậy việc truy tố và xét xử các bị cáo về tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 của Bộ Luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Th3 có vai trò chủ mưu, cầm đầu, bị cáo Th4 nhiều lần đã môi giới cho Th2, tuy nhiên CQCSĐT không làm rõ được nên tính chất, hành vi của hai bị cáo có tính tương đương khi lượng hình.

[3]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5]. Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt phụ bổ sung: Các bị cáo hiện bị truy tố, điều tra về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép ma túy, Mua bán ma túy, hiện bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số 0971690595, 0984.032.290 và 02 bao cao su nhãn hiệu Durex vỏ màu đỏ chưa qua sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước **các tang vật do liên quan hành vi phạm tội của các bị cáo**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, dung lượng 64GB, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đã qua sử dụng; 6.800.000 đồng.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGÔ THỊ HỒNG TH3, PHẠM THỊ TH4 phạm Tội Môi giới mại dâm.

2. Áp dụng: Điều 328 khoản 1; Điều 38; Điều 51 khoản 1 điểm s, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự;

3. Xử phạt: NGÔ THỊ HỒNG TH3 09 (CHÍNH) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 13/7/2024.

4. Xử phạt: PHẠM THỊ TH4 09 (CHÍNH) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 13/7/2024.

5. Áp dụng:

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;
- Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

6. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 sim điện thoại số 0971690595, 0984.032.290 và 02 bao cao su nhãn hiệu Durex vỏ màu đỏ chưa qua sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus, dung lượng 64GB, màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Th4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Th2; 6.800.000 đồng thu giữ của bị cáo Th4 và Th2.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 01/11/2024 và Giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 05/8/2024.

7. Án phí: Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có ql&nv liên quan;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Tr;
- UBND xã Th;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ